

CÁCH THỨC DÙNG CHÁO

Khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, lúc ấy mẹ của Nan-đà và mẹ của Ưu-ba-tư-trà-la ở trong thành này, cứ nửa tháng thọ bố-tát ba lần vào ngày mồng tám, ngày mười bốn và ngày mười lăm. Vào ngày bố-tát, bà làm cơm, trước hết dọn cho Tỳ-kheo rồi mới ăn, đến sáng hôm sau lại bố-tát. Bà dùng nồi nấu cơm rồi chắt lấy nước cơm mà uống thì cảm thấy bệnh phong trong người tan mất và thức ăn trong bụng cũng tiêu, lại thấy đói muốn ăn, bà suy nghĩ: “A-xà-lê là người ăn ngày một bữa, cần phải ăn thêm cháo”. Nghĩ thế, bà dùng nồi đổ nhiều nước và bỏ vào ít gạo, nấu cho cạn bớt hai phần, còn một phần rồi mới bỏ tiêu, lá lốt vào. Khi cháo chín, bà múc đầy thố, bưng đến Tinh xá Kỳ-hoàn. Đến nơi rồi, bà cúi đầu đảnh lễ dưới chân Phật, đứng qua một bên rồi bạch:

- Kính xin Thế Tôn cho phép các Tỳ-kheo được ăn cháo.

Phật liền dạy:

- Từ nay về sau, Ta cho phép ăn cháo.

Vì ngày hôm ấy có đàn-việt cúng dường trai phạn cho chúng Tăng trong Tinh xá khiến các Tỳ-kheo tâm sinh nghi, nghĩ: “Đức Thế Tôn chế giới không cho ăn nhiều chỗ, vì sao chúng ta lại tác tịnh để được ăn?”. Phật biết thế, liền dạy:

- Nếu cháo lúc mới múc ra khỏi nồi mà viết trên mặt không thành chữ thì đó không phải là ăn nhiều chỗ, không phải là ăn riêng chúng, không phải là ăn no. Trái lại, nếu cháo lúc mới múc ra khỏi nồi mà viết trên mặt thành chữ thì đó mới gọi là ăn nhiều chỗ, là ăn riêng chúng, là ăn no.

Thế rồi, Thế Tôn đọc kệ chú nguyện:

Giữ giới thanh tịnh, người cung phụng,

Tôn kính tùy thời đem cháo cúng

Được mười lợi ích cho hành giả:

Sắc, lực, thọ, vui, lời trong trẻo.

Trừ phong, tiêu thực, dứt đói khát,

Phật bảo đó là môn thuốc hay.

Muốn sinh nhân thiên thường thọ lạc,

Nên thường đem cháo cúng chúng Tăng.

Lại nữa, khi Phật du hành tại nước Câu-tát-la, dần dần đi đến thôn của Bà-la-môn Ha Đế Khâm (như được nói rộng ở chỗ khác, cho đến) Bà-la-môn dùng xe chở nào là lúa mạch, đậu, mè, sữa, dầu, đường phèn đi theo sát bên Thế Tôn trong sáu tháng, chờ lúc nào không có ai cúng thì ông sẽ cúng. Khi Phật còn ở đời dân chúng có lòng tin hoan hỷ cúng dường rất nhiều, bữa ăn trước, bữa ăn sau không khi nào thiếu thốn như vậy đó. Đến lượt Phật trở về thành Xá-vệ lúc này, người nhà của Bà-la-môn sai người đưa thư báo cho ông biết vụ mùa đã đến phải trở về gấp.

Bấy giờ, Bà-la-môn hỏi Tôn giả A-nan:

- Thưa Tôn giả! Đức Thế Tôn ngày mai từ cửa nào đi ra, đến thành Xá-vệ?

- Nay Bà-la-môn! Ông hỏi để làm gì?

- Tôi muốn đem rải những thóc, đậu này trên đường, mong Phật

và Tỳ-kheo Tăng đạp lên trên mà đi, coi như quý vị đã thọ dụng.

- Nay Bà-la-môn! Để tôi hỏi Phật đã.

Thế rồi, Tôn giả A-nan đem sự việc ấy bạch đầy đủ lên Thế Tôn.

Phật liền hỏi:

- Nay A-nan! Ai từng giáo hóa và nhận sự cúng dường của ông ta?

- Bạch Thế Tôn! Tôn giả Xá-lợi-phất.

Phật lại hỏi Xá-lợi-phất:

- Ông từng nhận ông ta cúng dường sao?

- Bạch Thế Tôn! Con từng nhận ông ta cúng dường ngày một bữa.

- Thế thì ông là người giáo hóa ông ấy. Vậy hãy đến hỏi ông ấy

ngày mai có thể nấu cháo cho chúng Tăng được không?

Xá-lợi-phất liền đến đó thuyết pháp cho ông nghe, rồi hỏi ông có thể nấu cháo cho chúng Tăng được không, Bà-la-môn đáp:

- Tôi đã từng muốn đem thóc, đậu rải trên đường để cho Phật và chúng Tăng giẫm đi qua vì sao không thể nấu cháo được?!

Thế là đêm đó ông nấu các loại cháo, nào là cháo sữa chua, cháo sữa tươi, cháo đậu, cháo sữa đóng váng, cháo thịt, cháo cá. v.v... Đến sáng sớm, khi Phật và Tỳ-kheo Tăng đã ngồi ổn định, ông bèn tự tay dọn cháo. Phật biết mà vẫn hỏi ông:

- Gạo để ở đâu?

- Ở đây, bạch Thế Tôn!

- Nấu tại đâu?

- Cũng tại đây, bạch Thế Tôn!

- Thức ăn chứa trong chỗ ở, Ta không cho phép, nấu ăn trong chỗ ở Ta cũng không cho phép. Ta chỉ cho phép dùng các loại cháo thanh tịnh khác, không cho phép dùng loại cháo này.

- Lại nữa, khi Phật du hành nước Câu-tát-la đến thôn của Bà-la-môn Cố Thạch, lúc ấy có ông thợ hớt tóc già, hai cha con xuất gia đang ở thôn này. Được tin Thế Tôn sẽ đến đây, người cha nói với con:

- Người mang theo dụng cụ hớt tóc vào trong thôn tìm gạo, đậu, sữa, dầu, đường phèn để khi Thế Tôn đến, sẽ nấu các món cháo cúng dường.

Người con bèn đi vào trong thôn, dân chúng hỏi:

- Ông hớt tóc muốn được vật gì?

- Tôi cần gạo, đậu, sữa, dầu, đường phèn.

- Ông dùng những thứ đó để làm gì?

- Ngày mai Thế Tôn đến, sẽ nấu các món cháo để cúng dường.

Các cư sĩ nghe thế, sinh tâm hoan hỷ, đưa cho nhiều gấp bội; anh ta bèn mang về nhà. Khi Thế Tôn đến, ông già ấy liền thân hành nấu các món cháo. Đến sáng sớm, khi Phật và Tỳ-kheo Tăng ngồi ổn định, ông già ấy liền rửa tay, thân hành dọn các món cháo lên. Phật biết mà vẫn hỏi:

- Này Tỳ-kheo! Đó là cháo gì vậy?

- Bạch Thế Tôn! Khi con còn ở đời, mỗi lần cúng dường các Tỳ-kheo con thường tự nghĩ: “Không biết lúc nào được tự tay mình cúng dường Thế Tôn, nên nay con nấu món cháo này”.

- Gạo này nhận được ở nơi nào vậy?

- Đưa con trai con đi hớt tóc mà có được.

- Gạo cất chung cùng chỗ ngủ, Ta không cho phép; nấu tại chỗ ở, Ta cũng không cho phép; tự nấu lấy, Ta không cho phép; đi hớt tóc mượn mà được thực phẩm, Ta cũng không cho phép. Ta chỉ cho phép ăn những loại cháo khác thanh tịnh và được làm một cách thanh tịnh.

Lại nữa, khi Phật du hành tại nước Ưng-câu-đa-la, lúc ấy Phạm chí Kê-ni-da-loa-kế nghe Thế Tôn đến, bèn nấu các món cháo nào là cháo sữa chua, cháo mè, cháo sữa tươi, cháo sữa đóng váng, cháo dầu, cháo cá thịt. Đến khi Phật và Tỳ-kheo Tăng ngồi ổn định, ông dọn lên các món cháo. Các Tỳ-kheo tâm sinh nghi, nghĩ: “Thế Tôn chế giới không cho phép ăn nhiều chỗ, nay vì sao chúng ta được xem đây là món thanh tịnh để mà ăn?”. Phật nghe thế, liền dạy:

- Nếu cháo lúc mới múc ra khỏi nồi mà viết không thành chữ thì Ta cho phép dùng. Trừ cháo thịt, cháo cá, ngoài ra tất cả các loại cháo khác thì khi dùng chúng không được kể là ăn nhiều chỗ, ăn biệt chúng, ăn no.

Nếu Tỳ-kheo khát thực, khi nấu cơm chưa chín, chắt lấy nước cơm rồi uống thì không có tội. Nếu chỉ lấy cơm mà ăn thì mới gọi là ăn biệt chúng, ăn nhiều chỗ, ăn no.

Đó gọi là cách thức dùng cháo.
